

Số: **140/2023/QĐST-DS**

Thanh Trì, ngày 24 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 104/2023/TLST-DS ngày 25/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.*

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phương A, sinh năm 1984

Trú tại: Số 44, đường Y, phường B, quận H, Hà Nội

Bị đơn: Anh Lưu Hùng S, sinh năm 1984

Trú tại: Số 22, ngõ 21, đường Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị G, sinh năm 1987

HKTT: đường Y, phường V, quận H, Hà Nội

2. Chị Lê Thị T, sinh năm 1993

Trú tại: Số 22, ngõ 21, đường Y, xã T, huyện T, Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận anh Lưu Hùng S còn nợ anh Nguyễn Phương A, chị Trần Thị G số tiền tạm tính đến ngày 16/11/2023 là: nợ gốc: 100.000.000 đồng; nợ lãi: 78.050.000 đồng; tổng cộng: 178.050.000 đồng.

2.2. Anh Lưu Hùng S có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Phương A, chị Trần Thị G số tiền 178.050.000 đồng vào ngày 29/02/2024.

2.3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều

468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.4. Án phí:

Anh Nguyễn Phương A được miễn nộp tiền án phí.

Anh Lưu Hùng S phải chịu 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng